TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 08-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trầm Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Sinh
Ông Trần Đạt Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Liêng Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986 tại: tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955 và bà Lâm Thị Mỹ H, sinh năm 1953; tiền án: không, tiền sự: không. Ngày 18-10-2023 bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. "Có mặt"

- Bị hại:
Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1977 "Có mặt"
Địa chỉ: ấp E, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Chị Đoàn Thị D, sinh năm 1979 "Có mặt"
Địa chỉ: ấp E, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
Anh Kim Long H1, sinh năm 1984 'Có đơn xin giải quyết vắng mặt"
Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 08/6/2023, bị cáo Nguyễn Văn C đi buôn bán ở chợ xã B về đến nhà gặp bà Lâm Thị Mỹ H là mẹ ruột của bị cáo C cho biết ông Nguyễn Văn Đ là cha ruột bị cáo dẫn thợ ra làm hàng rào khu đất thuộc ấp E, xã B nhưng bị ông Nguyễn Văn K (anh ruột bị cáo C) không cho thợ làm. Nghe vậy, bị cáo C cùng với bà H đi đến chỗ khu đất để làm hàng rào ngăn nhà ông K với phần đất của chị Nguyễn Thị Mỹ A (chị ruột của bị cáo C). Khi đến nơi bị cáo C đi vào nói chuyện với ông K thì ông K nói không có cản trở cứ kêu thợ ra làm việc, nhưng khi thợ hồ ra làm việc thì ông K nói làm thì ông K đánh và ông K cầm cây xà beng đến chỗ thợ hồ nên anh Kim Long H1 là thợ hồ không dám làm. Sau đó, ông K cầm cây xà beng để chỗ bàn bán nước trong quán của ông rồi đến võng nằm. Bị cáo C đang đứng cầm cây xẻng bằng kim loại đào hố đất, nghe ông K nói mẹ ruột hứa cho đất hết giờ không cho mà làm hàng rào. Lúc này, bị cáo C tức giận nên cầm cây xẻng bằng kim loại chạy đến chỗ ông K đang nằm ngửa trên võng, đầu quay vào nhà, còn chân quay ra lộ nhựa. Bị cáo C cầm cây xẻng bằng hai tay đứng bên trái theo hướng ông K nằm võng, đưa cây xẻng theo hướng từ trên xuống rồi đánh trúng vào vùng sườn bên trái của ông K, lúc này ông K ngồi lên thì bị cáo C tiếp tục dùng hai tay cầm xẻng đưa lên theo hướng từ trên xuống đánh trúng vào vùng lưng bên phải của ông K làm ông K té xuống. Sau đó, bị cáo C đi đến nhà anh Nguyễn Văn Q (anh ruột của bị cáo) đứng xem ông K có bị thương không, thấy ông K ngồi dậy được nên bị cáo C đi về nhà. Một lúc sau ông K được người nhà đưa đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh kiểm tra. Qua kiểm tra chụp X quang cột sống thẳng, lưng thẳng, nghiêng ghi nhận ông K không bị gãy xương sườn và chiều ngày 09/6/2023 ông K xuất viện. Khi về đến nhà, ông K bị đau vùng ngực trái nên đêm ngày 09/6/2023 rạng sáng ngày 10/6/2023 gia đình đưa ông K đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh để kiểm tra CT scan lồng ngực phát hiện ông K bị gãy xương sườn 8,9 bên trái, xương sườn 10 bên phải, tràn máu màng phổi trái lượng ít. Ông K nhập viện điều trị, đến ngày 13/6/2023 ông K xuất viện.

Ngày 27/6/2023, ông Nguyễn Văn K làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã gây thương tích cho ông.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 239/2023/KLTTCT-2023 ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Nguyễn Văn K như sau:

- Gãy xương sườn 8 bên trái, tỷ lệ 02%.
- Gãy xương sườn 9 bên trái, tỷ lệ 02%.

- Gãy xương sườn 10 bên phải, tỷ lệ 02%.

- Tràn máu màng phổi bên trái lượng ít không để lại di chứng, không còn hình ảnh tổn thương trên CT-Scan, tỷ lệ 03%.

Tổng tỷ lệ thương tật của ông Nguyễn Văn Kiếm là 09%. Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích là vật tày cứng; hướng từ trái sang phải, từ sau ra trước.

Do ông Nguyễn Văn K không đồng ý với kết quả giám định của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Trà Vinh nên đã yêu cầu giám định lại.

Tại Bản Kết luận giám định lại lần thứ I tổn thương cơ thể trên người sống số 5788/KLTTCT-C09B ngày 19/9/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gãy 03 xương sườn, mỗi xương có tỷ lệ 02%.

- Tràn máu màng phổi (T) lượng ít, tỷ lệ 03%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Nguyễn Văn K là 09% (đã áp dụng nguyên tắc cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

Thương tích trên người của ông Nguyễn Văn K hiện không để lại dấu vết thương tích bên ngoài, không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích và vật gây ra thương tích.

Riêng gãy cũ mỏm ngang L2, L3 (T) không được ghi nhận trong hồ sơ ban đầu gửi giám định nên không có căn cứ xếp phần trăm tổn thương cơ thể.

Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Duyên Hải đã giới thiệu ông Nguyễn Văn K đi khám bệnh để ghi nhận thương tích gãy cũ mỏm ngang L2, L3 (T) để bổ túc hồ sơ giám định nhưng kết quả thăm khám tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh không ghi nhận thương tích nêu trên.

Ngày 10/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Duyên Hải đã trưng cầu Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Trà Vinh giám định bổ sung để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của các vết thương gãy cũ mỏm ngang L2, L3 (T) trên người ông Nguyễn Văn K.

Ngày 15/01/2024, Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Trà Vinh có C văn số 01/TLCV -TTPY về việc từ chối giám định gãy cũ mỏm ngang L2, L3 (T) trên người ông Nguyễn Văn K với lý do thương tích trên không được ghi nhận trong Giấy chứng nhận thương tích nên không đủ điều kiện giám định.

Ngày 18/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Duyên Hải ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn C về hành vi Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra đã chứng minh bị cáo Nguyễn Văn C là người dùng cây xẻng bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh vào người ông Nguyễn Văn Kiếm gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 09%.

Đối với vết thương tích gãy cũ mỏm ngang L2, L3 (T) trên người ông Nguyễn Văn K không được ghi nhận trong hồ sơ bệnh án, giấy chứng nhận thương tích. Đến khi giám định lại lần 1 tại Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện nhưng không được ghi nhận trong hồ sơ ban đầu gửi giám định nên không có căn cứ xếp loại phần trăm tổn thương cơ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Duyên Hải đã giới thiệu ông K đi khám bệnh để ghi nhận thương tích bổ sung hồ sơ để giám định bổ sung xác định tỷ lệ thương tật nhưng qua thăm khám không phát hiện vết thương nên Cơ quan giám định đã từ chối giám định. Như vậy, không đủ căn cứ để xác định tỷ lệ thương tích gãy cũ mỏm ngang L2, L3 (T), do đó không đủ căn cứ buộc bị cáo Nguyễn Văn C chịu trách nhiệm đối với thương tích gãy cũ mỏm ngang L2, L3 (T) trên người của ông Nguyễn Văn K.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại Bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cao Nguyễn Văn C về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi đánh ông K và vết thương trên người ông K như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải mô tả và truy tố. Bị cáo xác nhận vật chứng cây xẻng bị cáo gây thương tích cho bị hại là cây xẻng được đưa ra xem xét tại phiên Tòa. Bị hại ông Nguyễn Văn K cũng thống nhất tỷ lệ thương tích là 09% theo kết luận tại Bản Kết luận giám định lại số 5788/KLTTCT-C09B ngày 19/9/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền C tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm về tội Cố ý gây thương tích.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, bị cáo C đã bồi thường cho ông K số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất hỗ trợ thêm cho bị hại Nguyễn Văn K số tiền 20.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Về phần tiền ngày C lao động

đi nuôi bệnh của chị Đoàn Thị D bị cáo C cũng thống nhất bồi thường là 750.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) cây xẻng bằng kim loại có chiều dài 115 cm, phần lưỡi xẻng bằng kim loại có chiều dài 29 cm, rộng 16 cm, đã qua sử dụng.

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa, cũng như việc đối chiếu vật chứng đưa ra xem xét tại phiên Tòa, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 08/6/2023 tại ấp E, xã B, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Văn C sử dụng 01 cây xẻng bằng kim loại có chiều dài 115 cm, phần lưỡi xẻng bằng kim loại có chiều dài 29 cm, rộng 16 cm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng sườn trái và lưng phải làm gãy xương sườn 8, 9 bên trái, xương sườn 10 bên phải của ông Nguyễn Văn K gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 09%. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông Nguyễn Văn K một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe là vốn quý của con người được pháp luật bảo vệ mà còn tỏ ra xem thường pháp luật. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp do một phút nóng giận không kiềm chế được bản thân, bị cáo nhận thức được hành vi dùng cây xẻng là loại hung khí nguy hiểm tấn công vào người bị hại sẽ gây tổn hại về sức khỏe và tính mạng của bị hại, như bị cáo và bị hại trình bày mâu thuẫn chỉ vì tranh chấp đất đai do cha mẹ cho các anh em không thống nhất với nhau. Nhận thấy lỗi một phần cũng do bị

hại là anh lớn nhất trong gia đình nhưng lại gây mâu thuẫn với cha, mẹ và em mình, tại phiên Tòa bị hại cũng không nhận thức được nguyên nhân và nhân - quả của sự việc, tại phiên Tòa hôm nay bị cáo cũng trực tiếp có lời xin lỗi bị hại, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi cha mẹ già, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt các thông báo, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng…. Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng một mức hình phạt đủ để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: có bồi thường, khắc phục hậu quả, thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về hình phạt: Khi được nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có thể lao động nuôi cha, mẹ già và vợ con.

Đối với mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt này là tương xứng tính chất và mức độ nguy hiểm cho hành vi phạm tội của bị cáo. Với mức hình phạt như vậy, vừa có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo nhưng cũng để bị cáo và những người khác thấy rằng pháp luật của Việt Nam luôn khoan hồng với những ai phạm tội nhưng biết thành khẩn khai báo và thực sự biết ăn năn, hối cải.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: các hóa đơn, chứng từ toa thuốc điều trị và tiền xe đi lại hợp lệ của bị hại Nguyễn Văn K tổng cộng 8.479.208 đồng, tiền ngày công lao động của ông K trong 05 ngày nằm viện (từ ngày 08/6/2023 đến ngày 13/6/2023) theo giá tại địa phương là 200.000 đồng x 5 ngày = 1.000.000 đồng. Tiền nghỉ dưỡng vì ảnh hưởng vết thương không đi lao động được trong 30 ngày là 200.000 đồng x 30 ngày = 6.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn K là 15.479.208 đồng nhưng bị cáo cũng thống nhất số tiền 20.000.000đồng đã hỗ trợ cho bị hại. Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo tự nguyện thống nhất hỗ trợ thêm cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, nghĩ nên xem xét chấp nhận phần hỗ trợ này của bị cáo.

Về phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại ông Nguyễn Văn K: tại phiên Tòa ông yêu cầu là 150.000.000 đồng nhưng không chứng minh được các khoản thiệt hại gồm những gì nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

Về phần chị Đoàn Thị D có nuôi bị hại Nguyễn Văn K 05 ngày khi ông K nằm Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án yêu cầu tiền ngày công đi nuôi bệnh 05 ngày bằng 150.000 đồng x 5 ngày = 750.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị D là 750.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: vật chứng trong vụ án không có giá trị và là C cụ phạm tội. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Kim Long H1 cũng không có yêu cầu nhận lại cây xẻng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Về phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại ông Nguyễn Văn K: tại phiên Tòa ông yêu cầu là 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng nhưng không chứng minh được các khoản thiệt hại gồm những gì nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất bồi thường thêm cho bị hại số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng nên ghi nhận phần hỗ trợ này của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất bồi thường theo yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị D tiền ngày công nghỉ đi nuôi bệnh là 750.000 (Bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn C còn phải hỗ trợ cho ông Nguyễn Văn K và chị Đoàn Thị D là 20.750.000 (Hai mươi triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây xẻng bằng kim loại có chiều dài 115 cm, phần lưỡi xẻng bằng kim loại có chiều dài 29 cm, rộng 16 cm, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và 1.037.500 (Một triệu không trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người liên quan anh Kim Long H1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- C an huyện Duyên Hải;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng
- UBND xã B; huyện Duyên Hải
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trầm Thị Thanh Thảo